

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH
Bản án số: 130/2023/HSST
Ngày: 18/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Minh Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ
2. Ông Trần Ngọc Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Bùi Thế Phương là Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 96/2023/HSST-QĐ ngày 08/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/12/1994 tại huyện P, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 30/12/2013, bị TAND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 19/11/2014; Ngày 20/7/2015, bị TAND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 02 năm tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 18/02/2017; Ngày 13/7/2018, bị TAND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 03 năm tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 30/9/2020; Ngày 29/01/2021, bị TAND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 09 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 18/7/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/01/2012, bị TAND TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 09 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 09/7/2012; Ngày 30/01/2015, bị Công an TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt); Bị bắt tạm giam

từ ngày 17/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quy Nhơn; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 2, khu vực 5, phường N, thành phố Q, tỉnh B; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1996; trú tại: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B; có đơn đề nghị vắng mặt.

2. Bà Lê Thị N, sinh năm 1975; trú tại: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B; có mặt.

3. Anh Lê Trường H, sinh năm: 1993; trú tại: 361 P, tổ 4, phường Q, thành phố K, tỉnh K; có đơn đề nghị vắng mặt.

4. Cháu A B, sinh ngày: 15/02/2007; Nơi cư trú: xã Đ, huyện K, tỉnh K; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu A B: Chị Y X (mẹ ruột), trú tại: xã Đ, huyện K, tỉnh K; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Trương Thị Hồng H, sinh năm 1964; trú tại: 1000 H, thành phố Q, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Xuân H (hiện có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích) nảy sinh ý định đi tìm nhà dân sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/02/2023, Nguyễn Xuân H tự ý lấy xe mô tô biển số 82K1-031.14, hiệu Honda, loại Winner, màu sơn: Xám xanh, số máy KC26E1082629, số khung: RLHKC2605GY068728 của em ruột H là Nguyễn Xuân P (đề ở nhà cho mẹ là bà Lê Thị N sử dụng) đi dạo trên các tuyến đường thuộc địa bàn P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà số 998 Hùng Vương, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, căn nhà này do anh Nguyễn Văn Ph thuê để chứa tạm đồ dùng của anh Ph chuyển từ nhà mình ở 994 Hùng Vương sang. Nguyễn Xuân H quan sát thấy căn nhà số 998 Hùng Vương không đóng cửa, không có người trông coi nên điều khiển xe mô tô biển số 82K1- 031.14 đến dựng bên hông nhà rồi đi bộ vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm. Khi vào bên trong nhà, H đi đến góc nhà lấy 01 chiếc loa kéo (nhãn hiệu Dalton TS-2000N, Power 600 Watts, sản xuất tại Việt Nam tháng 5/2019, đã qua sử dụng) mang ra ngoài để lên yên xe mô tô biển số 82K1-

031.14 rồi ngồi lên xe chuẩn bị rời đi. Lúc này, anh Nguyễn Văn Ph đi bộ từ nhà mình ở số 994 Hùng Vương sang thì thấy H vừa đặt loa lên yên xe chuẩn bị rời đi nên chạy lại hỏi tại sao lấy loa của anh. Khi nghe anh Ph hỏi, biết mình bị phát hiện nên H đẩy loa rơi xuống đất rồi tăng ga bỏ chạy. Anh Ph liền chạy theo, đuổi kịp và dùng tay nắm giữ cổ áo của H làm H té ngã xuống đất. Sau đó, anh Ph tri hô thì có chị Trương Thị Hồng H cùng người dân xung quanh đến hỗ trợ khống chế H rồi gọi điện báo cho Công an P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn. Công an P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn cử lực lượng đến hiện trường tiếp nhận người, đưa về trụ sở làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn thụ lý, giải quyết.

Ngày 23/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: 01 loa kéo (nhãn hiệu Dalton TS-2000N, Power 600 Watts, sản xuất tại Việt Nam tháng 5/2019, đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng.

Tại cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn, Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên của mình.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô biển số: 82K1-031.14, hiệu HONDA, loại WINNER, số máy: KC26E1082629, số khung: RLHKC2605GY068728, màu sơn: Xám xanh.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 82K1-031.14 số: 82 000073.
- 01 loa kéo hiệu Dalton TS-2000N, Power 600 Watts, sản xuất tại Việt Nam, tháng 5/2019, đã qua sử dụng.
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân H, số: 233184227.
- 01 bản photo giấy sang nhượng xe mô tô biển số 82K1-031.14, có chữ ký, họ tên của Nguyễn Xuân P.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã ra các Quyết định xử lý vật chứng trả:

- + 01 loa kéo hiệu Dalton TS-2000N, Power 600 Watts, sản xuất tại Việt Nam, tháng 5/2019, đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Văn Ph.
- + 01 xe mô tô biển số: 82K1-031.14, hiệu HONDA, loại WINNER, số máy: KC26E1082629, số khung: RLHKC2605GY068728, màu sơn: Xám xanh; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 82K1-031.14 số: 82 000073 cho chủ sở hữu anh Nguyễn Xuân P.
- + 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân H, số: 233184227 cho Nguyễn Xuân H.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Ph đã nhận lại tài sản bị lấy trộm và không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Bản Cáo trạng số 101/CT – VKSQN ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Xuân H có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có 04 tiền án, chưa được xóa án tích, ngày 17/02/2023, bị cáo H tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 loa kéo hiệu Dalton TS-2000N, Power 600 Watts, sản xuất tại Việt Nam, tháng 5/2019, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn Ph nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “người phạm tội thành khẩn khai báo” nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Về phần Dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Xuân H có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh. Bản thân bị cáo trước đây đã 05 lần chấp hành hình phạt tù về tội “trộm cắp tài sản” (trong đó có 04 tiền án chưa được

xóa án tích), trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học răn đe, tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt mà đến ngày 17/02/2023, bị cáo H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, không quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn Ph mà lén lút chiếm đoạt 01 chiếc loa kéo trị giá 3.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 BLHS.

Ngày 03/7/2023, TAND thành phố Quy Nhơn có Quyết định trả hồ sơ bổ sung số 04/2023/HSST-QĐ về việc đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Tại Công văn số 327/VKS-KSXX ngày 12/7/2023, VKSND thành phố Quy Nhơn đã giữ nguyên Quyết định truy tố. Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nghiêm trọng. Bởi lẽ, bản thân bị cáo có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng vẫn nảy sinh ý định đi tìm nhà dân sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

- Ngày 30/12/2013, bị TAND thành phố Kon Tum xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Gia Trung đến ngày 19/11/2014 chấp hành xong.

- Ngày 10/02/2015, Nguyễn Xuân H có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 2.790.000 đồng; ngày 20/7/2015, bị TAND thành phố Kon Tum xử phạt 02 năm tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành án tại Trại giam Gia Trung đến ngày 18/02/2017 chấp hành xong.

- Ngày 21/3/2018 đến ngày 28/3/2018, Nguyễn Xuân H có hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá 4.496.000 đồng; ngày 13/7/2018, bị TAND thành phố Kon Tum xử phạt 03 năm tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 BLHS. Chấp hành án tại Trại giam Gia Trung đến ngày 30/9/2020 chấp hành xong.

- Ngày 18/10/2020, Nguyễn Xuân H có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 130.000 đồng. Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của TAND thành phố Kon Tum xác định Nguyễn Xuân H trộm cắp tài sản dưới 02 triệu đồng nên không xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm và xử phạt Nguyễn Xuân H 09 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum đến ngày 18/7/2021 chấp hành xong.

Theo tinh thần tại Điểm a Tiểu mục 7.3 mục 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TANDTC ngày 12/5/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự: *“7.3. Khi áp dụng tình tiết “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”, cần phân biệt: a. Trường hợp các tiền án của bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” thì các tiền án đó không được tính để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo”*. Do đó, các tiền án trước Bản án năm 2021 đã được xem xét cấu thành tội phạm đối với hành vi trộm cắp tài sản trị giá 130.000 đồng do Nguyễn Xuân H thực hiện để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân H theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đồng thời, theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 53 BLHS quy định: *“b) Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý”*. Tại Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của TAND thành phố Kon Tum xác định Nguyễn Xuân H trộm cắp tài sản dưới 02 triệu đồng nên không xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối với H.

Như vậy, 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản (2013, 2015, 2018) của Nguyễn Xuân H đã được thu hút và dùng làm tình tiết để định tội trong Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của TAND thành phố Kon Tum nên hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của Nguyễn Xuân H đối với 01 loa kéo trị giá 3.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn Ph vào ngày 17/02/2023 tại phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS với tình tiết tăng nặng TNHS “Tái phạm” quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Xuân H có 04 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” vào năm 2013, 2015, 2018 và 2021. Theo đó, tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 13/7/2018 của TAND thành phố Kon Tum xác định bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong thời gian chưa xóa án tích, H tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 130.000 đồng nên tại bản án số 08/2021/HS-ST ngày 29/01/2021, TAND thành phố Kon Tum đã xử phạt bị cáo H về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/7/2021.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 73 BLHS thì *“Người bị kết án chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội mới và bị Tòa án kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật thì thời hạn để xóa án tích cũ được tính lại kể từ ngày*

chấp hành xong hình phạt chính của bản án mới”. Do đó, thời hạn xóa án tích của bản án năm 2018 được tính lại kể từ ngày bị cáo H chấp hành xong hình phạt của bản án mới, tức là ngày 18/7/2021. Bản án năm 2018 chưa được xóa án tích mà vào ngày 17/02/2023, H tiếp tục có hành vi phạm tội trộm cắp tài sản có giá trị 3.500.000 đồng nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX thấy rằng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được xem là tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, vừa để bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, vừa đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Văn Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[5] Các vấn đề khác:

5.1. Đối với anh Nguyễn Xuân P không biết việc Nguyễn Xuân H tự ý lấy xe mô tô biển số 82K1-031.14 của mình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

5.2. Đối với bà Lê Thị N được chủ xe mô tô biển số 82K1-031.14 giao quản lý xe nhưng bà N cũng không biết việc Nguyễn Xuân H tự ý lấy xe mô tô 82K1-031.14 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.
3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí HSST.
4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bà Lê Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2023). Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Minh Hòa